

QUY TẮC BẢO HIỂM VẬT CHẤT XE Ô TÔ

(Đã được chấp thuận đăng ký theo công văn số 14552/BTC-QLBH Ngày 22/11/2018 của Bộ Tài chính)

Trên cơ sở Bên mua bảo hiểm/Chủ xe yêu cầu tham gia bảo hiểm và đã nộp phí bảo hiểm hoặc đồng ý thanh toán phí bảo hiểm theo thời hạn ghi trong Hợp đồng bảo hiểm, Công ty TNHH Bảo hiểm FUBON (Việt Nam) ("FUBON") xác nhận bảo hiểm theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ được quy định tại Hợp đồng bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm này, Giấy chứng nhận bảo hiểm, các Điều khoản bảo hiểm bổ sung và /hoặc trong các thỏa thuận khác giữa các bên.

PHẦN I.

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Quy tắc này các thuật ngữ và từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 1.1 "Xe ô tô": Là loại phương tiện giao thông đường bộ chạy bằng động cơ có từ bốn bánh xe trở lên, không chạy trên đường ray và thường được dùng để:
 - chở người và /hoặc hàng hóa;
 - kéo các rơ moóc, sormi rơ moóc;
 - thực hiện chức năng, công dụng đặc biệt.
 - 1.2 "FUBON": là Công ty TNHH bảo hiểm Fubon (Việt Nam) được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật có liên quan đến kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm.
 - 1.3 "Bên mua bảo hiểm": là tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với FUBON và đóng phí bảo hiểm.
 - 1.4 "Người được bảo hiểm": là tổ chức, cá nhân có tài sản là xe ô tô được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm vật chất xe ô tô.
 - 1.5 "Chủ xe": là tổ chức, cá nhân sở hữu xe ô tô được bảo hiểm hoặc cá nhân, tổ chức là chủ sở hữu thực tế có Hợp đồng mua bán nhưng chưa làm thủ tục đăng ký theo quy định pháp luật.
 - 1.6 "Số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm (giá thị trường)"
- Số tiền bảo hiểm là số tiền mà chủ xe yêu cầu DNBH bảo hiểm cho xe của mình và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm và không lớn hơn giá thị trường của xe.
- Chủ xe có thể thỏa thuận tham gia bảo hiểm bằng hoặc thấp hơn giá trị thị trường của xe.
- Trường hợp không xác định được giá thị trường của xe thì giá trị của xe do các bên thỏa thuận như sau:
- Đối với xe mới (100%), giá trị của xe là giá bán xe do các hãng sản xuất trong nước công bố tại thị trường Việt Nam, hoặc giá xe nhập khẩu đã bao gồm tất cả các loại thuế theo quy định của Nhà nước.
 - Đối với xe ô tô đã qua sử dụng, giá trị của xe là giá xe mua bán trên thị trường của xe cùng chủng loại (cùng hãng sản xuất, mẫu xe, dung tích xi lanh, năm sản xuất).
- 1.7 "Thời gian sử dụng xe": Thời gian sử dụng xe là khoảng thời gian tính từ tháng đăng ký lần đầu tại Việt Nam đến tháng giao kết hợp đồng bảo hiểm. Đối với xe nhập khẩu đã qua sử dụng ở nước ngoài, thì thời gian sử dụng tính từ tháng một của năm sản xuất đến tháng giao kết hợp đồng bảo hiểm
 - 1.8 "Sự kiện bảo hiểm" Là sự kiện khách quan được quy định trong Quy tắc này mà khi sự kiện đó xảy ra thì FUBON phải bồi thường cho Người được bảo hiểm.
 - 1.9 "Thiên tai được bảo hiểm" Là hiện tượng thiên nhiên bất thường có thể gây thiệt hại cho đối tượng được bảo hiểm bao gồm: giông, bão, lốc, sét, lũ, lụt, sạt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, mưa đá, sóng thần, núi lửa phun trào,...

- 1.10 "Tai nạn" Là sự kiện bất ngờ, không lường trước gây ra bởi một lực bất ngờ ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm, từ bên ngoài tác động gây tổn thất cho cho đối tượng được bảo hiểm.
- 1.11 "Phí bảo hiểm" Là khoản tiền mà Bên mua bảo hiểm phải đóng cho FUBON theo thời hạn và phương thức do các bên thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm
- 1.12 "Thời hạn đóng phí bảo hiểm" Là thời hạn được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm mà trong thời hạn đó phí bảo hiểm phải được đóng đầy đủ.
- 1.13 "Lái xe" và "Lái xe được phép"
 "Lái xe" Là người điều khiển xe tại thời điểm xe được bảo hiểm xảy ra tai nạn, tổn thất
 "Lái xe được phép" Là Người được quyền lái xe với sự đồng ý của chủ xe hoặc bản thân chủ xe với điều kiện người lái xe phải có Giấy phép lái xe hợp lệ phù hợp với việc điều khiển xe được bảo hiểm và không trong tình trạng bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không thời hạn hoặc trong tình trạng bị coi là không có Giấy phép lái xe hợp lệ theo quy định của pháp luật.

PHẦN II

QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1: HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô là sự thoả thuận giữa Bên mua bảo hiểm và FUBON, theo đó Bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, FUBON phải bồi thường cho Người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm phải được lập thành văn bản, bao gồm: Quy tắc; Điều khoản; Bản báo giá/Giấy yêu cầu bảo hiểm có chữ ký của Bên mua bảo hiểm hoặc người đại diện hợp pháp của Bên mua bảo hiểm; Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm là bằng chứng của việc giao kết hợp đồng bảo hiểm; Sửa đổi bổ sung và các thoả thuận khác (nếu có)...

ĐIỀU 2: THỜI HẠN BẢO HIỂM

- 2.1 Thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 2.2 Trong thời hạn bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu xe thi Hợp đồng bảo hiểm mặc nhiên có hiệu lực đổi với chủ xe mới trừ trường hợp Chủ xe cũ/ Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm. Chủ xe mới/chủ xe cũ/Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm thông báo cho FUBON trong vòng 15 ngày bằng văn bản kể từ ngày chuyển quyền sở hữu.
- 2.3 Trường hợp Chủ xe cũ/ Bên mua bảo hiểm không chuyển quyền lợi bảo hiểm cho chủ xe mới, có yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm và hoàn phí thi FUBON sẽ chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm và hoàn phí với điều kiện qui định tại Điều 3.

ĐIỀU 3: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

3.1 Hợp đồng bảo hiểm tự động chấm dứt trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm theo thời hạn thanh toán phí quy định trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm chấm dứt, Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm đóng đủ phí bảo hiểm đến thời điểm chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, FUBON phải hoàn lại cho chủ xe phần phí bảo hiểm đã đóng thừa (nếu có). FUBON không phải hoàn phí bảo hiểm trong trường hợp đã xảy ra sự kiện bảo hiểm.

3.2 Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bảo hiểm

Trong thời hạn bảo hiểm, một trong hai bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 10 ngày kể từ ngày dự kiến chấm dứt.

- Nếu Bên mua bảo hiểm đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng bảo hiểm trước hạn, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản, FUBON sẽ hoàn lại phí bảo hiểm còn lại của Hợp đồng bảo hiểm sau khi đã trừ đi phí bảo hiểm ngắn hạn cho thời gian đã bảo hiểm được tính như sau:

Thời hạn bảo hiểm	Từ 16 ngày đến 1 tháng	Trên 1 tháng đến 2 tháng	Trên 2 tháng đến 3 tháng	Trên 3 tháng đến 4 tháng	Trên 4 tháng đến 5 tháng	Trên 5 tháng đến 6 tháng
Tỷ lệ	15%	25%	35%	45%	55%	65%
Thời hạn bảo hiểm	Trên 6 tháng đến 7 tháng	Trên 7 tháng đến 8 tháng	Trên 8 tháng đến 9 tháng	Trên 9 tháng đến 10 tháng	Trên 10 tháng đến 11 tháng	Trên 10 tháng
Tỷ lệ	75%	80%	85%	90%	95%	100%

FUBON sẽ không hoàn trả bất kỳ khoản phí bảo hiểm nào nếu đã xảy ra sự kiện bảo hiểm.

- Nếu FUBON đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng bảo hiểm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày FUBON thông báo bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm, FUBON sẽ hoàn lại phí bảo hiểm còn lại của Hợp đồng bảo hiểm sau khi đã trừ đi phí bảo hiểm cho thời gian đã bảo hiểm tính theo tỷ lệ.

3.3. Thu hồi Hợp đồng bảo hiểm, Hóa đơn GTGT và các tài liệu liên quan:

Trường hợp phí bảo hiểm chưa được đóng cho FUBON, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ hoàn trả lại Hợp đồng bảo hiểm, Hóa đơn GTGT và các tài liệu liên quan.

ĐIỀU 4: QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM/ CHỦ XE

4.1. Bên mua bảo hiểm, chủ xe có quyền:

- Lựa chọn doanh nghiệp bảo hiểm hoạt động tại Việt Nam để mua bảo hiểm vật chất xe ô tô;
- Yêu cầu FUBON giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; cấp giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đơn bảo hiểm;
- Yêu cầu FUBON bồi thường theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- Chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm hoặc theo quy định của pháp luật;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

D.T.
TY
NHUONG
HIEM
BO
NAM
HCM

4.2. Bên mua bảo hiểm, chủ xe có nghĩa vụ:

- Khi yêu cầu bảo hiểm, phải kê khai đầy đủ và trung thực những nội dung trong Giấy yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của FUBON;
- Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, theo thời hạn và phương thức đã thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.
- Tạo điều kiện thuận lợi để FUBON xem xét tình trạng xe trước khi ký Hợp đồng bảo hiểm;
- Trường hợp thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm dẫn đến những yếu tố làm thay đổi cơ sở tính phí bảo hiểm (ví dụ: có sự thay đổi về mục đích sử dụng xe, hoán cải, nâng cấp, cải tạo làm thay đổi giá trị xe hoặc chức năng, tải trọng xe), phải kịp thời thông báo cho FUBON trong vòng 15 ngày kể từ ngày thay đổi để áp dụng mức phí bảo hiểm phù hợp cho thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm;
 - Khi có sự thay đổi những yếu tố làm cơ sở để tính phí bảo hiểm, dẫn đến giảm các rủi ro được bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu FUBON giảm phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu giảm phí của Bên mua bảo hiểm, FUBON phải có

công văn, văn bản trả lời Bên mua bảo hiểm về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận việc giảm phí. Trong trường hợp FUBON không chấp nhận giảm phí bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm nhưng phải thông báo ngay bằng văn bản cho FUBON.

b. Khi có sự thay đổi những yếu tố làm cơ sở để tính phí bảo hiểm, dẫn đến tăng các rủi ro được bảo hiểm thì FUBON có quyền tính lại phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm. Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không chấp nhận tăng phí bảo hiểm thì FUBON có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm nhưng phải thông báo ngay bằng văn bản cho bên mua bảo hiểm.

4.2.5. Tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ.

4.2.6. Khi xảy ra tổn thất, Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm/ Chủ xe có trách nhiệm:

a. Thông báo ngay sau khi xảy ra tổn thất cho FUBON để phối hợp giải quyết, tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn; đồng thời thông báo cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất; trong vòng 05 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất (trừ trường hợp bắt khả kháng) phải thông báo chính thức bằng văn bản cho FUBON.

b. Không được di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của FUBON trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

c. Cung cấp các tài liệu trong Hồ sơ bồi thường theo quy định tại Điều 7.

4.2.7. Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Chủ xe phải trung thực trong việc thu thập, cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ trong hồ sơ yêu cầu bồi thường và tạo điều kiện thuận lợi cho FUBON trong quá trình xác minh tính chân thực của các tài liệu, chứng từ đó; phối hợp chặt chẽ với FUBON và cơ quan chức năng để giải quyết tổn thất;

4.2.8. Trường hợp tổn thất xảy ra có liên quan đến trách nhiệm của Người thứ ba, Người được bảo hiểm phải thực hiện đúng theo các hướng dẫn của FUBON để bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi bồi thường cho FUBON kèm theo toàn bộ hồ sơ, các căn cứ, tài liệu cần thiết và hợp tác chặt chẽ với FUBON để đòi lại người thứ ba trong phạm vi số tiền đã hoặc sẽ được FUBON bồi thường.

4.2.9. Đối với các thiệt hại dẫn đến phải thay thế và được FUBON chấp thuận bồi thường, Người được bảo hiểm/ Chủ xe sau khi thực hiện xong công việc thay thế phải có trách nhiệm bàn giao tài sản đã được thay thế cho FUBON.

4.2.10. Thông báo ngay cho FUBON, cơ quan công an gần nhất và chính quyền ngay sau khi phát hiện xe bị mất trộm, mất cướp toàn bộ hoặc mất do thiên tai và báo cho FUBON bằng văn bản trong vòng 24 giờ kể từ khi phát hiện xe bị mất để xử lý và thực hiện các công việc theo hướng của cơ quan công an và FUBON.

4.2.11. Thực hiện các biện pháp thích hợp để bảo vệ xe tránh khỏi tổn thất gây ra bởi bất kỳ nguyên nhân nào và duy trì xe trong điều kiện hoạt động bình thường;

4.2.12. Phối hợp với FUBON trong giám định tổn thất;

4.2.13. Và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5: QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA FUBON

5.1. FUBON có quyền:

5.1.1. Thu phí bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm;

5.1.2. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm;

5.1.3. Từ chối bồi thường cho Người được bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm;

5.1.4. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, chủ xe áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của pháp luật

5.1.5. Yêu cầu người thứ ba bồi hoàn số tiền bảo hiểm mà FUBON đã bồi thường cho Người được bảo hiểm do người thứ ba gây ra đối với chiếc xe ô tô được bảo hiểm;

5.1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

5.2. FUBON có nghĩa vụ:

5.2.1. Cung cấp thông tin đầy đủ liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm và giải thích cho Bên mua bảo hiểm về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm khi tham gia bảo hiểm;

5.2.2. Cấp cho Bên mua bảo hiểm Giấy chứng nhận bảo hiểm, Đơn bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm sau khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm;

5.2.3. Trả tiền bồi thường bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường đầy đủ, hợp lệ; không quá 30 ngày trong trường hợp FUBON phải tiến hành xác minh hồ sơ.

Trong trường hợp FUBON không đủ thẩm quyền để xác minh các yếu tố trong hồ sơ thì hồ sơ bồi thường được coi là đầy đủ và hợp lệ sau khi có kết luận chính thức của cơ quan chức năng có thẩm quyền. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày có kết luận chính thức của cơ quan chức năng có thẩm quyền về nội dung cần xác minh của vụ tai nạn, FUBON sẽ trả tiền bồi thường bảo hiểm theo phạm vi trách nhiệm bảo hiểm. Sau 90 ngày kể từ ngày FUBON có văn bản đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành xác minh mà chưa có kết quả xác minh thì FUBON phải chủ động tiến hành xác minh, xem xét giải quyết bồi thường trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được.

5.2.4. Trường hợp từ chối bồi thường, FUBON phải giải thích bằng văn bản lý do từ chối bồi thường trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày FUBON nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ;

5.2.5. Phối hợp chặt chẽ với Người được bảo hiểm/ Chủ xe và cơ quan chức năng để giải quyết tổn thất;

5.2.6. Đối với những vụ tổn thất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng, khi có yêu cầu của Bên mua bảo hiểm/ chủ xe, FUBON sẽ phối hợp giải quyết ngay và khi đã xác định trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm FUBON có thể tạm ứng ngay một phần những chi phí cần thiết nhằm ngăn ngừa hoặc khắc phục hậu quả tổn thất.

5.2.7. FUBON có trách nhiệm hướng dẫn Bên mua bảo hiểm/ Chủ xe thu thập tài liệu để lập hồ sơ bồi thường theo quy định tại Điều 7 quy tắc này.

5.2.8. FUBON có trách nhiệm đánh giá lại rủi ro và định phí bảo hiểm trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thay đổi các yếu tố liên quan đến rủi ro của xe được bảo hiểm và có trách nhiệm hoàn phí hoặc thu thêm phí theo tỷ lệ tương ứng với thời hạn còn lại của Hợp đồng bảo hiểm

5.2.9. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6: GIÁM ĐỊNH TỔN THẤT

6.1 Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm và thuộc trách nhiệm bảo hiểm của FUBON, FUBON hoặc người được FUBON ủy quyền thực hiện việc giám định tổn thất nhằm xác định nguyên nhân và mức độ tổn thất về tài sản với sự có mặt của Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm hoặc chủ xe hoặc lái xe tại thời điểm xảy ra tổn thất, các bên có liên quan hoặc người đại diện hợp pháp của các bên có liên quan. Kết quả giám định phải lập thành văn bản có chữ ký của các thành phần tham gia giám định. FUBON chịu trách nhiệm về chi phí giám định tổn thất.

6.2 Trường hợp các bên không thống nhất về nguyên nhân và mức độ thiệt hại, các bên có thể trưng cầu giám định viên độc lập trừ trường hợp có thoả thuận khác trong Hợp đồng bảo hiểm. Trong trường hợp các bên không thỏa thuận được việc trưng cầu giám định viên độc lập thì một trong các bên được yêu cầu Toà án nơi xảy ra tổn thất hoặc nơi cư trú của Người được bảo hiểm để chỉ định giám định viên độc lập. Kết luận của giám định viên độc lập có giá trị bắt buộc đối với các bên.

6.3 Trường hợp kết luận của giám định viên độc lập khác với kết luận giám định của FUBON, FUBON sẽ trả chi phí giám định viên độc lập. Trường hợp kết luận của giám định viên độc lập trùng với kết luận giám định của FUBON, Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm/ Chủ xe/ Lái xe phải trả chi phí giám định độc lập.

6.4 Trong trường hợp đặc biệt FUBON không thể thực hiện được việc giám định, FUBON có trách nhiệm hướng dẫn Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm/ Chủ xe/ Lái xe thu thập đầy đủ thông tin chi tiết về nguyên nhân, diễn biến, mức độ thiệt hại cùng các chứng từ, ảnh chụp thiệt hại và tài liệu liên quan để làm căn cứ xác định bồi thường.

6.5 FUBON được căn cứ vào các biên bản, kết luận của các cơ quan chức năng có thẩm quyền và các tài liệu liên quan để xác định nguyên nhân và mức độ thiệt hại.

ĐIỀU 7:HỒ SƠ BỒI THƯỜNG

Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm/ Chủ xe phải cung cấp những giấy tờ sau (Bản sao có xác nhận của FUBON sau khi đã đối chiếu với bản chính hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền):

7.1. Thông báo tổn thất và yêu cầu bồi thường / trả tiền bảo hiểm (theo mẫu của FUBON);

7.2. Tài liệu liên quan đến xe, lái xe như sau:

- Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm và các thỏa thuận khác bằng văn bản (nếu có);
- Giấy đăng ký xe, giấy phép lái xe hợp lệ của lái xe bị tổn thất;
- Các giấy tờ liên quan đến mua bán, chuyển nhượng, cho, tặng, uỷ quyền sử dụng xe (nếu xe chuyển đổi chủ sở hữu);
- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hợp lệ và còn hiệu lực (đối với xe theo quy định của pháp luật bắt buộc phải có) ngoại trừ trường hợp xe lưu hành tạm thời có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền hoặc hoạt động trong thời gian thực hiện thủ tục đăng ký, kiểm định lần đầu tiên tại Việt Nam.

7.3. Tài liệu chứng minh thiệt hại về tài sản, bao gồm:

- Hóa đơn, chứng từ hợp lệ về việc sửa chữa, thay mới tài sản bị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra do Bên mua bảo hiểm/ Chủ xe/ Lái xe thực hiện tại các cơ sở do FUBON chỉ định hoặc được sự đồng ý của FUBON. Trường hợp cơ sở sửa chữa và FUBON có Hợp đồng hợp tác thì FUBON có trách nhiệm thu thập các hóa đơn, chứng từ liên quan.
- Các giấy tờ chứng minh chi phí cần thiết và hợp lý mà Bên mua bảo hiểm/ Chủ xe/ Lái xe đã chi ra để giảm thiểu tổn thất hay để thực hiện theo chỉ dẫn của FUBON.

7.4. Tài liệu trong trường hợp tổn thất do tai nạn có sự tham gia giải quyết của cơ quan công an: Bản sao có xác nhận của cơ quan công an, bao gồm:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn (nếu có).
- Sơ đồ hiện trường, bản ảnh (nếu có).
- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn (nếu có).
- Thông báo sơ bộ kết quả điều tra ban đầu vụ tai nạn giao thông (nếu có).
- Biên bản giải quyết tai nạn (nếu có); Bản kết luận điều tra tai nạn (nếu có).
- Quyết định của tòa án (nếu có).
- Biên bản thỏa thuận/hòa giải (trong trường hợp hòa giải)

FUBON hỗ trợ Bên mua bảo hiểm thu thập các tài liệu nói trên trong khả năng khi cần thiết.

7.5. Các tài liệu liên quan đến trách nhiệm của người thứ ba (nếu có):

Các tài liệu cần thiết bao gồm các tài liệu liên quan đến trách nhiệm của Bên thứ ba để chuyển quyền cho FUBON đòi bồi thường từ bên gây thiệt hại cho xe được bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã được FUBON giải quyết bồi thường.

7.6. Biên bản giám định thiệt hại được các bên thống nhất. Nếu tổn thất do FUBON giám định, Người được bảo hiểm/ chủ xe không phải cung cấp tài liệu này.

7.7. Trường hợp tổn thất do bị mất trộm, mất cướp toàn bộ:

- Xác nhận của cơ quan công an trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm xảy ra tổn thất.
- Đơn trình báo mất trộm, mất cướp với cơ quan công an có xác nhận của cơ quan công an;
- Quyết định khởi tố và điều tra hình sự (nếu có) liên quan đến mất trộm, mất cướp ô tô được bảo hiểm;
- Quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ khởi tố vụ án hình sự liên quan đến mất trộm, mất cướp ô tô được bảo hiểm (nếu có);
- Khai báo bị mất giấy tờ, tài liệu liên quan đến xe bị mất cắp, mất cướp khi để trên xe có xác nhận của cơ quan công an (nếu có).

7.8. Các tài liệu khác có liên quan nếu có.

ĐIỀU 8: BẢO HIỂM TRÙNG

Bảo hiểm trùng là trường hợp Bên mua bảo hiểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm với hai doanh nghiệp bảo hiểm trở lên cho cùng một đối tượng bảo hiểm với cùng điều kiện bảo hiểm và sự kiện bảo hiểm. Tổng số tiền bồi thường của các của các doanh nghiệp bảo hiểm không vượt quá giá trị thiệt hại thực tế của xe ô tô được bảo hiểm. Việc giải quyết bồi thường thực hiện theo nguyên tắc sau:

8.1. Đối với những điều kiện bảo hiểm và sự kiện bảo hiểm trùng của các Hợp đồng bảo hiểm, FUBON chỉ chịu trách nhiệm bồi thường theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm đã thỏa thuận trên tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các Hợp đồng bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm/ chủ xe đã giao kết.

8.2. Đối với những điều kiện bảo hiểm và sự kiện bảo hiểm không trùng nhau của các Hợp đồng bảo hiểm, FUBON chịu trách nhiệm bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết với FUBON.

ĐIỀU 9: THỜI HẠN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG, KHIẾU NẠI VÀ THỜI HIỆU KHỞI KIỆN

9.1 Thời hạn yêu cầu bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm/Chủ xe là một (01) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bắt khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu bồi thường.

9.2 Thời hạn khiếu nại về quyết định bồi thường của FUBON là 90 (chín mươi) ngày kể từ khi Chủ xe /lái xe nhận được thông báo giải quyết bồi thường của FUBON ngoại trừ trường hợp người khiếu nại không thực hiện được quyền theo đúng thời hiệu vì ốm đau, thiên tai, dịch họa, đi công tác, học tập ở xa hoặc vì những trở ngại khách quan khác thì thời gian có trở ngại đó không tính vào thời hiệu khiếu nại. Quá thời hạn này, FUBON sẽ không giải quyết khiếu nại.

9.3 Thời hiệu khởi kiện về hợp đồng bảo hiểm là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

9.4 Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm, nếu FUBON và chủ xe không giải quyết được bằng thương lượng sẽ được đưa ra Tòa án tại Việt Nam giải quyết.

PHẦN III
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

ĐIỀU 10: ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI BẢO HIỂM

10.1 Đối tượng bảo hiểm là giá trị vật chất của xe.

10.2 Phạm vi bảo hiểm:

a. FUBON bồi thường cho chủ xe những thiệt hại vật chất xảy ra cho xe được bảo hiểm do thiên tai, tai nạn bất ngờ hoặc bị mất trộm, mất cướp toàn bộ không lường trước được trong những trường hợp sau đây:

- Tai nạn do đâm va (bao gồm cả va chạm với vật thể khác), lật, đổ, chìm, rơi toàn bộ xe, hoặc bị các vật thể khác rơi vào.

- Hoả hoạn, cháy, nổ
- Những thiệt hại do thiên tai.
- Mất toàn bộ xe ô tô do trộm, cướp.

b. Ngoài số tiền bồi thường, FUBON còn bồi thường cho Người được bảo hiểm những chi phí cần thiết và hợp lý khác theo thoả thuận tại Hợp đồng bảo hiểm để thực hiện các công việc theo yêu cầu và chỉ dẫn của FUBON khi xảy ra tổn thất (thuộc phạm vi bảo hiểm), bao gồm các chi phí:

- Ngăn ngừa hạn chế tổn thất phát sinh thêm.
- Chi phí kéo xe về nơi sửa chữa

c. Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của FUBON (bao gồm cả chi phí cần thiết và hợp lý khác) không vượt quá số tiền bảo hiểm đã ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

ĐIỀU 11: LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

FUBON không chịu trách nhiệm bồi thường những tổn thất xảy ra trong các trường hợp hoặc gây ra bởi các nguyên nhân sau:

11.1 Hành động cố ý gây thiệt hại của Chủ xe, Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Lái xe và những người có quyền lợi liên quan đến sở hữu, khai thác hoặc sử dụng xe hoặc của người bị hại.

11.2 Xe được điều khiển bởi người không phải là Lái xe được phép.

11.3 Thiệt hại gây ra hậu quả gián tiếp như: giảm giá trị thương mại, thiệt hại gắn liền với việc sử dụng và khai thác tài sản bị thiệt hại.

11.4 Chiến tranh nội chiến, cách mạng, phản loạn, quần chúng nổi dậy, bất kỳ kẻ khủng bố và người nào hành động với mục đích chính trị, khủng bố

11.5 Thiệt hại tổn thất hoặc phí tổn phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ vũ khí chiến tranh hạt nhân nguyên tử hoặc sự phân hạch và/hoặc tổng hợp hạt nhân hoặc những phản ứng khác hoặc năng lượng phóng xạ hoặc tương tự.

11.6 Tại thời điểm xe tham gia giao thông hoặc đang vận hành xảy ra tổn thất, thiệt hại, xe không có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hợp lệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

11.7 Xe thay đổi đặc trưng kỹ thuật chưa được cơ quan Nhà nước cho phép và hoặc chưa thông báo bằng văn bản cho FUBON và hoặc chưa được FUBON chấp nhận tiếp tục bảo hiểm.

11.8 Lái xe điều khiển xe mà trong cơ thể có chất ma túy hoặc trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn, vượt quá qui định cho phép của pháp luật hiện hành

11.9 Xe chở hàng trái phép, hàng cấm hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa theo quy định của pháp luật.

- 11.10 Đua thể thao, đua xe (bao gồm đua hợp pháp và trái phép), tham gia diễu hành, tuần hành, chạy thử sau khi sửa chữa; xe được bảo hiểm dùng để kéo xe khác không tuân thủ quy định của pháp luật.
- 11.11 Xe đi vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, vượt đèn đỏ, rẽ, quay đầu, chuyển hướng xe tại nơi bị cấm hoặc không chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; xe đi đêm không có thiết bị chiếu sáng hoặc thiết bị chiếu sáng không đảm bảo theo qui định.
- 11.12 Tồn thắt xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (Fubon sẽ nhận bảo hiểm nếu bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm bổ sung – nếu có).
- 11.13 Xe chở quá tải trọng hoặc quá số lượng người từ 50% trở lên (không bao gồm trẻ em dưới 07 tuổi) theo quy định trên giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (đối với xe chở hàng cẩn cứ vào tải trọng, xe chở người cẩn cứ vào số người chở trên xe, đối xe vừa chở người vừa chở hàng cẩn cứ vào tải trọng hoặc số người chở trên xe);
- 11.14 Tồn thắt đối với đè can (tem xe) không nguyên bản và/hoặc các bộ phận/phụ kiện/thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất đã lắp ráp (không bao gồm các thiết bị mang tính chất bảo vệ cho xe: hệ thống báo động, cản trước, cản sau) hoặc tồn thắt về xe ô tô do các thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất đã lắp ráp gây ra trừ các thiết bị lắp thêm theo quy định (Fubon sẽ nhận bảo hiểm nếu bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm bổ sung – nếu có).
- 11.15 Tồn thắt do hao mòn hỏng hóc tự nhiên hoặc do bản chất vốn có của tài sản phát sinh từ hoạt động của xe hoặc bản chất vốn có của xe.
- 11.16 Mất giá, giảm dần chất lượng, hỏng hóc do khuyết tật cho dù có Giấy Chứng nhận Kỹ thuật & Môi trường.
- 11.17 Tồn thắt đối với máy móc, hệ thống điều hòa, radio, sǎm lốp, bạt thùng xe, đè can, chụp đầu trực bánh xe, chǎn bùn, chữ nhǎn hiệu biểu tượng của nhà sản xuất, trừ trường hợp tồn thắt này xảy ra cùng một nguyên nhân và đồng thời với các bộ phận khác trong cùng một vụ tai nạn.
- 11.18 Xe bị tai nạn sau khi sửa chữa hoặc đại tu, cải tạo mới mà chưa đi đăng kiểm lại theo qui định của pháp luật.
- 11.19 Mất cắp bộ phận của xe do bị trộm hoặc bị cướp (Fubon sẽ nhận bảo hiểm nếu bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm bổ sung – nếu có).
- 11.20 Tồn thắt động cơ xe do hoạt động trong vùng bị ngập nước hoặc do nước vào động cơ gây nén hiện tượng thủy kích phá hỏng động cơ xe (Fubon sẽ nhận bảo hiểm nếu bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm bổ sung – nếu có)
- 11.21 Hư hỏng thêm do sửa chữa, trong quá trình sửa chữa
- 11.22 Xe bị mất không rõ nguyên nhân hoặc mất do hành vi lừa đảo, chiếm dụng, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe (xe cho thuê hoặc xe cho mượn hoặc siết nợ tranh chấp), tranh chấp dân sự, hoặc hư hỏng bộ phận xe không rõ nguyên nhân.
- 11.23 Tồn thắt về các thiết bị chuyên dùng trên xe được bảo hiểm hoặc tồn thắt xe được bảo hiểm do hoạt động (trong mọi trường hợp) của các thiết bị chuyên dùng của chính xe được bảo hiểm gây ra. (Fubon sẽ nhận bảo hiểm nếu bên mua bảo hiểm có nhu cầu tham gia bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm bổ sung – nếu có)
- 11.24 Thiệt hại xảy ra đối với hệ thống điện, máy móc, dụng cụ điện hay các bộ phận của thiết bị điện do chạy quá tải, quá áp lực, đoán mạch, tụ đốt nóng, hồ quang điện hay rò điện do bất kỳ nguyên nhân nào;

ĐIỀU 12: GIẢI QUYẾT BÖI THƯỜNG

12.1 Tồn thắt bộ phận

- 12.1.1 FUBON chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế, hợp lý để sửa chữa, thay thế bộ phận (trường hợp không thể sửa chữa được) hoặc trả bằng tiền cho Chủ xe để bù đắp tồn thắt thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xác định được chi phí hợp lý để sửa chữa, khắc phục tồn thắt sau khi áp dụng mức khấu trừ.

12.1.2. Cách xác định số tiền bồi thường

- Trường hợp xe được bảo hiểm dưới giá trị, số tiền bồi thường sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá thị trường của xe tại thời điểm giao kết hợp đồng;
- Trường hợp xe được bảo hiểm bằng giá trị, số tiền bồi thường bằng chi phí hợp lý để phục hồi, sửa chữa xe bị tổn thất. Cách xác định chi phí hợp lý cho bộ phận hư hỏng phải thay thế mới được tính bằng chi phí thay thế thực tế trừ đi số tiền khấu hao , cụ thể như sau:

- Xe sử dụng dưới 03 năm: khấu hao 0%
- Xe sử dụng từ 03 đến dưới 06 năm: khấu hao 15% giá trị bộ phận thay mới.
- Xe sử dụng từ 06 năm đến dưới 10 năm: khấu hao 25% giá trị bộ phận thay mới.
- Xe sử dụng từ 10 năm đến dưới 15 năm: khấu hao 35% giá trị bộ phận thay mới.
- Xe sử dụng từ 15 năm: khấu hao 50% giá trị bộ phận thay mới.

c. Đối với các loại xe như: Đầu kéo, Taxi, xe cho thuê tự lái, xe khách liên tỉnh.

Đối với các loại xe này, mức tính khấu hao tất cả các bộ phận là 150% so với các mức khấu hao của các loại xe thông dụng tại mục b trên.

Lưu ý:

- Số năm để tính khấu hao được xác định tính từ năm đăng ký lần đầu tại Việt Nam đến năm giao kết hợp đồng bảo hiểm. Hiện nay có một số loại xe được nhập khẩu vào Việt Nam dưới dạng đã qua sử dụng, trong trường hợp này được xác định theo năm đăng ký lần đầu của xe tuy nhiên được tính bắt đầu từ giá trị còn lại 85% (theo tiêu chuẩn nhập khẩu vào Việt Nam) thay vì 100% như xe mới.
- Trường hợp phụ tùng thay thế mới đã được thay thế một lần thì thời gian tính khấu hao tính từ thời điểm thay thế gần nhất đến khi bị tai nạn (Tuy nhiên lần thay thế trước phải là thay thế mới và có đầy đủ chứng từ để chứng minh việc thay thế này).
- Tất cả các xe không mua điều khoản bảo hiểm bổ sung “Bảo hiểm không tính khấu hao khi thay mới” hoặc có năm sử dụng từ 03 (ba) năm trở lên đều áp dụng các quy định trên.
- d. FUBON bồi thường chi phí sơn lại toàn bộ xe nếu trên 50% diện tích sơn của xe bị hư hỏng / tổn thất và theo nguyên tắc tính bồi thường quy định tại mục 12.1.2a, 12.1.2b Điều 12 Quy tắc này

12.2 Tổn thất toàn bộ:

12.2.1. FUBON bồi thường tổn thất toàn bộ khi xe bị thiệt hại trên 75% giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm, nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế ; hoặc chi phí sửa chữa thiệt hại bằng hoặc trên 75% giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm, nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế

- Nếu số tiền bảo hiểm bằng hoặc thấp hơn giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm giao kết hợp đồng thì FUBON sẽ bồi thường cho chủ xe bằng giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm, nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm.
- Nếu xe được bảo hiểm trên giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm giao kết hợp đồng , FUBON bồi thường bằng giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm, nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm.

12.2.2. Xe bị tổn thất toàn bộ do mất trộm, mất cướp hoặc mất do thiên tai:

Trường hợp quá 60 (sáu mươi) ngày mà xe bị mất trộm, mất cướp hoặc mất do thiên tai không tìm được, FUBON sẽ bồi thường cho chủ xe bằng giá trị của xe tại thời điểm xảy ra tổn thất nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm và theo các quy định tại Điều 12.2.1 nói trên.

FUBON có trách nhiệm bồi thường tổn thất toàn bộ xe bị mất trộm, mất cướp khi có kết luận của cơ quan công an định chỉ điều tra hoặc định chỉ khởi tố hình sự liên quan đến mất trộm, mất cướp của chính chiếc xe đó.

12.2.3. Số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ bằng giá thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm, nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế với cùng chủng loại và thông số kỹ thuật và không vượt quá số tiền ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm.

12.3. Bồi thường theo tỷ lệ giữa số phí thực nộp và số phí phải nộp theo quy định trong trường hợp:

- Bên mua bảo hiểm kê khai giấy yêu cầu bảo hiểm sai (không đúng mục đích sử dụng của xe) làm thu thiếu phí bảo hiểm so với quy định;
- Bên mua bảo hiểm không thông báo cho FUBON trong trường hợp có sự gia tăng mức độ rủi ro bảo hiểm để bổ sung phí bảo hiểm (như chuyển đổi mục đích sử dụng, hoán cải, nâng cấp làm tăng giá xe) hoặc thông báo sau 15 ngày kể từ ngày thay đổi và tổn thất đã xảy ra trước thời điểm thông báo.

12.4 Thu hồi tài sản sau bồi thường:

Khi FUBON đã bồi thường tổn thất bộ phận hoặc toàn bộ xe thì bộ phận hư hỏng hoặc toàn bộ xe đó thuộc quyền sở hữu của FUBON, cụ thể:

- Đối với trường hợp bồi thường thay mới bộ phận, FUBON sẽ thu hồi bộ phận hư hỏng đã được trả tiền bồi thường thay mới (kể cả trường hợp trừ khấu hao).
- Đối với trường hợp bồi thường tổn thất toàn bộ, sau khi FUBON đã thay thế hoặc bồi thường toàn bộ theo giá thị trường của tài sản thì toàn bộ giá trị thu hồi chiếc xe bị tổn thất thuộc sở hữu của FUBON. Trường hợp FUBON không bồi thường toàn bộ giá thị trường của tài sản thì FUBON thu hồi phần giá trị tương đương theo tỷ lệ giữa số tiền bồi thường và giá thị trường của tài sản. Trường hợp chủ xe có yêu cầu nhận lại chiếc xe bị tổn thất toàn bộ, FUBON sẽ giảm số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ tương đương giá trị thu hồi chiếc xe bị tổn thất theo định giá của FUBON.
- Đối với trường hợp bồi thường xe bị mất trộm, mất cướp hoặc mất do thiên tai sau đó tìm lại được xe bị mất thì FUBON được quyền sở hữu toàn bộ chiếc xe đó.

12.5. Nếu xe được bảo hiểm đồng thời được bảo hiểm bởi bất kỳ một hoặc nhiều Hợp đồng bảo hiểm nào khác, FUBON sẽ áp dụng nguyên tắc giải quyết bồi thường trong trường hợp có bảo hiểm trùng theo quy định tại Điều 8.

ĐIỀU 13: MỨC KHẤU TRỪ

Mức khấu trừ là số tiền được xác định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm mà Người được bảo hiểm/ Chủ xe phải tự gánh chịu trong mỗi và mọi vụ tổn thất bộ phận của xe tham gia bảo hiểm vật chất xe tại FUBON.

Mức khấu trừ tối thiểu là 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/vụ. Trường hợp áp dụng mức khấu trừ cao hơn, mức khấu trừ sẽ được quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

ĐIỀU 14: CÁC TRƯỜNG HỢP GIẢM TRỪ BỒI THƯỜNG MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ

FUBON có quyền giảm trừ bồi thường một phần hoặc toàn bộ thiệt hại đối với chủ xe trong các trường hợp sau:

14.1 Giảm trừ 10% đến 30% số tiền bồi thường nếu:

- Người được bảo hiểm, Chủ xe, lái xe không thông báo tổn thất cho FUBON trong vòng 05 ngày (bằng văn bản) hoặc trong vòng 24 giờ nếu xe bị mất trộm, mất cướp, mất do thiên tai (trừ trường hợp chậm trễ do nguyên nhân khách quan và bất khả kháng theo quy định của pháp luật hoặc đã được FUBON giám định thiệt hại trong thời gian này)
- Người được bảo hiểm, Chủ xe, lái xe không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các biện pháp cứu chữa, ngăn ngừa hợp lý theo chỉ dẫn của FUBON hoặc trong khả năng nhằm hạn chế thiệt hại về người và tài sản, không bảo vệ hiện trường tổn thất, không thông báo ngay cho cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất, không thông báo ngay cho FUBON trừ trường hợp di chuyển để đảm bảo an toàn hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

c. Lái xe điều khiển xe mà cơ thể có chất ma túy hoặc trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn, vượt quá qui định cho phép của pháp luật hiện hành ngoại trừ trường hợp quy định tại Điều 11.8.

d. Người được bảo hiểm, Chủ xe, lái xe tự ý di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa xe bị tai nạn khi chưa được sự chấp thuận của FUBON (trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền). Trường hợp Người được bảo hiểm, Chủ xe, lái xe tự ý sửa chữa xe khi chưa có sự chấp thuận của FUBON, FUBON có quyền thắc định lại chi phí và quyết định mức chi phí hợp lý tương ứng với tổn thất thực tế.

14.2 Giảm trừ từ 50% đến 100% số tiền bồi thường tùy theo mức độ lỗi của Người được bảo hiểm, Chủ xe, lái xe trong trường hợp:

a. Người được bảo hiểm, Chủ xe không bảo lưu quyền khiếu nại; và hoặc không thực hiện chuyển quyền đòi bồi thường bên thứ ba cho FUBON để thực hiện quyền yêu cầu bên thứ ba bồi hoàn hoặc tự động thương lượng bồi thường với bên thứ ba;

b. Người được bảo hiểm, Chủ xe, lái xe không trung thực trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ trong hồ sơ bồi thường;

14.3 Trường hợp xe chở quá khổ, quá tải, quá số người quy định từ trên 20% đến dưới 50% theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hoặc quy định của pháp luật, FUBON giảm số tiền bồi thường tương ứng với tỷ lệ % quá khổ, quá tải, quá số người quy định trừ trường hợp quy định tại Điều 11.13. Trường hợp chủ xe vượt quá tốc độ cho phép theo quy định của pháp luật vượt quá từ 20% trở lên, FUBON giảm số tiền bồi thường tương ứng với tỷ lệ % quá tốc độ.

14.4 Nguyên tắc giảm trừ số tiền bồi thường: Khi Người được bảo hiểm bị giảm trừ số tiền bồi thường theo nhiều tỷ lệ khác nhau cho các hành vi vi phạm khác nhau như quy định nói trên, FUBON sẽ lựa chọn áp dụng duy nhất một loại giảm trừ số tiền bồi thường theo tỷ lệ cao nhất.